

Số: 2070 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 20 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp về công tác quản lý môi trường trong
Khu kinh tế, Khu công nghiệp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường,
Công an tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 02/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2006/TTLT-BCA-BTNMT ngày 06/02/2009 của Bộ Công an và Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn quan hệ phối hợp công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;

Căn cứ Công văn số 4331/VPCP-KGVX ngày 29/5/2013 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về báo cáo thực trạng công tác bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, khu chế xuất năm 2012;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 426/TTr-TNMT ngày 08/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về công tác quản lý môi trường trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế.

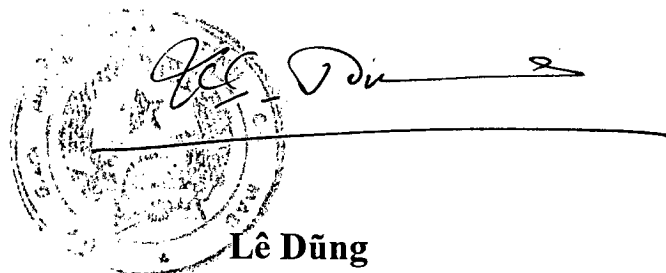
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (Quân);
- Công TTĐT tỉnh Cà Mau;
- TT. Công báo;
- Phòng NN-NĐ (Nguyên);
- Lưu: VT, Ktr49/12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



The image shows a circular official seal of the Cà Mau province government. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink. A horizontal line is drawn across the seal and signature. Below the seal, the name "Lê Dũng" is printed in bold black font.

QUY CHẾ

**Phối hợp về công tác quản lý môi trường trong khu kinh tế,
khu công nghiệp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường,
Công an tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2070/QĐ-UBND
ngày 20 / 12 / 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định hoạt động phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) trong quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu kinh tế (KKT), Khu công nghiệp (KCN) trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) trong KKT, KCN theo quy định của pháp luật.

2. Sự phối hợp giữa các bên phải đảm bảo tính khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về công tác bảo vệ môi trường đối với KKT, KCN; đồng thời, giúp các Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh chấp hành tốt công tác bảo vệ môi trường trong KKT, KCN.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận bản đăng ký cam kết bảo vệ môi trường.

3. Kiểm tra, xác nhận hoàn thành các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung, đề án bảo vệ môi trường, cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt hoặc xác nhận.

4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân được quy định tại Điều 1 Quy chế này.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về lĩnh vực môi trường phát sinh trong quá trình hoạt động của KKT, KCN theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

6. Thường xuyên trao đổi các thông tin về tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong KKT, KCN.

7. Chỉ đạo các phòng, bộ phận chuyên môn của các bên phối hợp thực hiện tốt công tác được phân công theo chức năng, nhiệm vụ và các nội dung được quy định tại Quy chế này.

8. Phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo và tạo điều kiện để các phòng, bộ phận chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ, kịp thời giải quyết các vụ việc gây ô nhiễm môi trường xảy ra trong KKT, KCN.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các cơ sở sản xuất kinh doanh trong KKT, KCN thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh; sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi 01 bản đến Ban Quản lý Khu kinh tế để phối hợp quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Ban Quản lý giám sát, kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các KKT, KCN thực hiện đúng các quy định của nhà nước về bảo vệ môi trường.

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tiến hành kiểm tra, xác nhận kết quả chạy thử nghiệm đối với các công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư xây dựng trong KKT, KCN trước khi dự án đi vào hoạt động chính thức.

4. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký sở chủ nguồn thải chất thải nguy hại cho các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KKT, KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong KKT, KCN.

5. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý tiến hành kiểm tra, thanh tra việc thực hiện bảo vệ môi trường và các nội dung của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của các Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN theo thẩm quyền.

6. Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về bảo vệ môi trường KKT, KCN trong phạm vi quyền hạn được giao.

7. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai thông tin, dữ liệu môi trường của Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ sở sản xuất kinh doanh.

8. Thẩm định các bản kê khai, thông báo và tổ chức thu phí bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

9. Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý kiểm tra việc thiết kế, lắp đặt hệ thống quan trắc tự động của Chủ đầu tư tại các nhà máy xử lý nước thải tập trung trong KKT, KCN.

10. Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 8, Điều 13 của Quyết định số 14/2012/QĐ-UBND ngày 27/8/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trách nhiệm giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện về quản lý nhà nước tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

11. Phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN.

12. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo xử lý ô nhiễm và Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường.

13. Hướng dẫn Ban Quản lý sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 5. Trách nhiệm Ban Quản lý Khu kinh tế

1. Chủ trì trong việc tuyên truyền, phổ biến hệ thống các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN.

2. Hướng dẫn, kiểm tra Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong KKT, KCN thực hiện tốt các nội dung về bảo vệ môi trường.

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư vào KKT, KCN.

4. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác kiểm tra việc thực hiện bảo vệ môi trường và nội dung của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của các Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và doanh nghiệp trong KKT, KCN; giám sát việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại trong các KKT, KCN.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra, xác nhận giám sát việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt.

6. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra, xác nhận kết quả chạy thử nghiệm đối với các công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KKT, KCN và các công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư xây dựng trong KKT, KCN trước khi dự án đi vào hoạt động chính thức.

7. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Công an tỉnh thực hiện việc giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của các Chủ đầu tư hạ tầng và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKT, KCN.

8. Tổ chức thực hiện điều tra, thống kê, lưu trữ thông tin về môi trường của các doanh nghiệp trong KKT, KCN; quản lý thông tin và dữ liệu về môi trường; cung cấp các số liệu của các khu công nghiệp, khu kinh tế, các cơ sở sản xuất kinh doanh nằm trong KCN, KKT khi các cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu; công khai thông tin về môi trường trong KKT, KCN; định kỳ hàng năm thực hiện tổng hợp thông tin để lập báo cáo môi trường đối với khu kinh tế, khu công nghiệp gửi Tổng cục Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

9. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Công an tỉnh giải quyết các khiếu nại, tố cáo về môi trường trong KKT, KCN đối với các trường hợp vượt thẩm quyền.

10. Khi xảy ra sự cố môi trường, Ban Quản lý phối hợp với chính quyền địa phương, Chủ đầu tư hạ tầng và doanh nghiệp trong KKT, KCN có trách nhiệm huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực và phương tiện để ứng phó kịp thời. Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, Ban Quản lý phải báo cáo ngay cho UBND tỉnh và các cơ quan chức năng để được hỗ trợ kịp thời.

11. Phát hiện kịp thời báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về bảo vệ môi trường để giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

12. Chịu trách nhiệm giải trình và đối thoại về môi trường trong KKT, KCN.

13. Tham gia thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh phân công trong Ban Chỉ đạo xử lý ô nhiễm môi trường và Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền hoặc được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chỉ đạo Cơ quan Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường tham gia, phối hợp thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường KKT, KCN theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2009/TTLT-BCA-BTNMT ngày 06/02/2009 của Bộ Công an và Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn quan hệ phối hợp công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Tham gia thành viên Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư tại các KKT, KCN.

4. Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý nắm tình hình, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật để phát hiện, đấu tranh, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong KKT, KCN.

5. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý tuyên truyền về các hoạt động, biện pháp bảo vệ môi trường đối với các Chủ đầu tư hạ tầng, doanh nghiệp trong KKT, KCN.

6. Tham gia thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh phân công trong Ban Chỉ đạo xử lý ô nhiễm môi trường và Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng Ban Quản lý, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý tiến hành sơ kết đánh giá kết quả phối hợp thực hiện để rút kinh nghiệm và báo cáo, đề xuất trình UBND tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)
Lê Dũng